

**QUYẾT ĐỊNH**

**Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Sửa chữa khối lớp học D, khối lớp học E Trường phổ thông thực hành sư phạm thuộc Trường Đại học Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 82/BC-SKHĐT ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Sửa chữa khối lớp học D, khối lớp học E Trường phổ thông thực hành sư phạm thuộc Trường Đại học Đồng Nai.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Sửa chữa khối lớp học D, khối lớp học E Trường phổ thông thực hành sư phạm thuộc Trường Đại học Đồng Nai, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Trường Đại học Đồng Nai chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Tấn Đức**

**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

<b>S T T</b>	<b>Tên gói thầu</b>	<b>Giá gói thầu (đồng)</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Hình thức lựa chọn nhà thầu</b>	<b>Phương thức lựa chọn nhà thầu</b>	<b>Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu</b>	<b>Loại hợp đồng</b>	<b>Thời gian thực hiện hợp đồng</b>
1	Gói thầu số 01 (xây dựng): Sửa chữa khối lớp học D, khối lớp học E Trường phổ thông thực hành sư phạm thuộc Trường Đại học Đồng Nai; nội dung công việc theo Quyết định số 3615/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	3.452.644.000 (Ba tỷ, bốn trăm năm mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I năm 2023	Trộn gói	Tối đa 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
2	Gói thầu số 02 (tư vấn): Giám sát thi công xây dựng gói thầu số 01.	111.357.000 (Một trăm mười một triệu, ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I năm 2023	Trộn gói	Tối đa 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
3	Gói thầu số 03 (tư vấn): Lập hồ sơ yêu cầu (E- HSMT) và đánh giá hồ sơ đề xuất (E-HSDT) gói thầu số 01.	14.644.000 (Mười bốn triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I năm 2023	Trộn gói	Tối đa 30 ngày cho tổng các công việc

4	Gói thầu số 04 (tư vấn): Thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01.	3.389.000 (Ba triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghịệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I năm 2023	Trọn gói	Tối đa 14 ngày cho tổng các công việc
5	Gói thầu số 05 (phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công gói thầu số 01.	3.452.000 (Ba triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghịệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I năm 2023	Trọn gói	Tối đa 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>		<b>3.585.486.000 đồng (Ba tỷ, năm trăm tám mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng).</b>						

*Ghi chú: Khối lượng công việc theo Báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt.*